

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 176/2018/HSST
Ngày 17-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dư

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Mầm

Ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Ánh là Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Minh H**, sinh ngày 05/9/1987, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Bùi Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị L; có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 27/3/2018, hiện đang tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Trần Văn N, sinh năm 1988 - vắng mặt

Địa chỉ: Thôn M, xã C, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

2. Anh Phạm Văn H1, sinh năm 1980 - vắng mặt

Địa chỉ: Đường N, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Anh Phạm Võ Phương N, sinh năm 1983 - vắng mặt

Địa chỉ: Đường H, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

4. Anh Bùi Minh T, sinh năm 1984 - vắng mặt

Địa chỉ: Đường Y, phường E, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988- Có mặt

Địa chỉ: Đường Y, phường E, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Phạm Duy T1, sinh năm 1978-vắng mặt

Địa chỉ: Đường N, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1990 - vắng mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố S, phường K, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

4. Anh Lâm Văn H2, sinh năm 1975 - có mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

5. Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1982 - vắng mặt

Địa chỉ: Đường Y, tổ dân phố N, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

6. Chị Nguyễn Thị Hồng D, sinh năm 1972 - vắng mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường E, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người làm chứng:

1. Anh Phan L1, sinh năm 1974 - vắng mặt

Địa chỉ: Đường Y, phường E, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Vũ Văn K, sinh năm 1978 - vắng mặt

Địa chỉ: Đường Y, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 05/01/2018 đến ngày 27/3/2018, Bùi Minh H đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố B, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ 30 phút 05/01/2018, Bùi Minh H điều khiển xe mô tô biển số 47H3 – 1295 đi trên đường vành đai thuộc xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi ngang nhà anh Trần Văn N, địa chỉ: Thôn M, xã C, H nhìn thấy có nhiều lồng chim, bên trong có chim chích chòe lửa, treo trên mái tôn ở đường luống bên hông nhà nên H nảy sinh ý định trộm cắp. H dựng xe ngoài đường, quan sát thấy không có người trông coi nên H đi bộ vào bãi đất trống, trèo lên tường rào xây, đưa tay qua lỗ hồng của thanh sắt

trên tường, mở cửa 01 lồng chim làm bằng nan tre rồi lấy trộm: 01 con chim chích chòe lửa, cất giấu vào trong áo khoác của H. Sau đó, H tiếp tục dùng tay mở cửa lồng chim làm bằng nan tre khác trộm cắp: 01 con chim chích chòe lửa và cầm trên tay rồi điều khiển xe mô tô biển số 47H3 – 1295, đem 02 con chim trộm cắp được về cất giấu tại phòng trọ của H, ở hẻm N, phường T, thành phố B. Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra đã thu giữ: 02 con chim chích chòe lửa.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 93/KLĐG ngày 23/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- 01 con chim chích chòe lửa, đã trưởng thành; **trị giá: 1.800.000 đồng;**
- 01 con chim chích chòe lửa, chưa trưởng thành; **trị giá: 1.200.000 đồng.**

Tổng giá trị tài sản: 3.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: 02 con chim chích chòe lửa là tài sản của anh Trần Văn N. Ngày 27/3/2018 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại: 02 con chim chích chòe lửa cho anh Trần Văn N. Sau khi nhận lại tài sản anh N không yêu cầu bồi thường gì.

Vụ thứ hai: Vào rạng sáng ngày 26/01/2018, Bùi Minh H điều khiển xe mô tô biển số 47H3 – 1295 đi một mình trên các tuyến đường tại địa bàn thành phố B, để trộm cắp chim. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi ngang nhà anh H1, địa chỉ: Đường N, phường T, thành phố B. H nhìn thấy có 01 lồng chim hình hộp chữ nhật bằng gỗ và nan tre, màu nâu đen, bên trong có 01 con chim chào mào, lông màu đen trắng, treo trên 01 cây đinh đóng vào tường xây ở bên hông nhà anh H1 nên H nảy sinh ý định trộm cắp. H dựng xe mô tô ngoài đường, quan sát thấy không có người trông coi nên H trèo qua tường xây vào bên trong sân nhà anh H1 với tay lấy trộm lồng chim bên trong có 01 con chim chào mào. Sau đó, H tiếp tục mở lồng chim làm bằng kim loại (loại lồng cho chim tắm) ở góc sân và trộm cắp: 01 con gà tre màu đen – trắng, trọng lượng 800 gram rồi điều khiển xe mô tô biển số 47H3 – 1295 đem tài sản trộm cắp được về cất giấu tại phòng trọ của H ở hẻm N, phường T, thành phố B. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 lồng chim, 01 con chim chào mào, 01 con gà tre và 01 chiếc xe mô tô biển số 47H3 – 1295.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 94/KLĐG ngày 23/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- 01 con chim chào mào, lông đen – trắng (đã trưởng thành), **trị giá: 1.200.000 đồng;**
- 01 lồng chim bằng gỗ, hình hộp chữ nhật, kích thước (40 x 40 x 40) cm; **trị giá: 300.000 đồng;**
- 01 con Gà tre (đã trưởng thành); **trị giá: 700.000 đồng.**

Tổng giá trị tài sản: 2.200.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: 01 lồng chim bằng gỗ, hình hộp chữ nhật; 01 con chim chào mào, lông màu đen – trắng và 01 con gà tre màu đen trắng, trọng lượng 800 gram, là tài sản của anh Phạm Văn H1. Ngày 27/3/2018 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành

phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Phạm Văn H1. Sau khi nhận lại tài sản anh H1 không yêu cầu bồi thường gì.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HuangHe, màu sơn xanh, số máy: 152FM – 00090865, số khung: XCHL02Y – 0090865 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47H3 – 1295; Quá trình điều tra, xác định chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Hồng D, chị D xác định đã bán cho anh Phạm Duy T nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Đầu tháng 11/2017, anh T cho chị Nguyễn Thị L mượn làm phương tiện đi làm. Sau đó chị L giao chiếc xe mô tô 47H3 - 1295 cho H sử dụng làm phương tiện đi lại. Anh T, chị L không biết việc H sử dụng chiếc xe mô tô trên vào việc phạm tội, nên ngày 27/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho anh T.

Vụ thứ ba: Khoảng 10 giờ ngày 27/3/2018 H gặp anh Phan L1 đang cầm lồng chim chào mào đi bộ trên đường nên dừng lại nói chuyện với anh L1 về việc chơi chim cảnh. Trong lúc nói chuyện, anh L1 kể cho H nghe có nhiều người chơi chim có giá trị, trong đó có anh Bùi Minh T, trú tại: đường Y, phường E, thành phố B có nuôi 01 con chim chích chòe lửa bông. Sau khi nghe anh L1 nói, H nảy sinh ý định trộm cắp chim chích chòe lửa bông của anh T. H điều khiển xe mô tô biển số 47H1 – 036.22 đến dựng ngoài đường Y, trước dãy phòng trọ ở bên hông nhà của anh T. H đi vào phía cuối dãy phòng trọ, trèo lên tường qua khung sắt bảo vệ phía trên ở sân sau nhà anh T rồi tháo 01 đoạn dây sắt tròn, dài 80cm, đường kính 0,02cm (dây dùng cột máng nước sau nhà anh T), bẻ cong 02 đầu dây sắt rồi dùng đoạn dây sắt này đưa qua lỗ hồng khung sắt móc 01 lồng chim bằng nan tre (hình trụ, đường kính đáy 38cm, cao 60cm, có 76 nan tre) bên trong có 01 con chim chích chòe lửa bông, màu đỏ - đen – trắng, đuôi dài 18cm, để kéo lên. H đưa tay vào, bẻ gãy các thanh nan tre của lồng, trộm cắp: 01 con chim chích chòe rồi ném đoạn dây sắt cùng lồng chim xuống sân phơi. Sau đó, H trèo xuống và điều khiển xe mô tô cùng con chim chích chòe trộm cắp được về nhốt trong lồng chim bằng nan tre, hình trụ, đường kính đáy 40cm, cao 43cm, có 60 nan tre của H. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H đem con chim chích chòe lửa bông trộm cắp được đến quán cà phê A, địa chỉ: đường P, phường T, thành phố B, tìm bán cho khách uống cà phê thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ: 01 con chim chích chòe lửa bông. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 lồng chim bằng nan tre, hình trụ, đường kính đáy 40cm, cao 43cm, có 60 nan tre của H; 01 đoạn dây sắt tròn, dài 80cm, đường kính 0,02cm và 01 chiếc xe mô tô biển số 47H1 – 036.22.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 73/KLĐG ngày 03/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 con chích chòe lửa bông, màu đỏ-đen-trắng, đuôi dài 18cm; **trị giá: 4.000.000 đồng.**

Quá trình điều tra xác định: 01 con chim chích chòe lửa bông, màu đỏ - đen – trắng, đuôi dài 18cm, là tài sản của anh Bùi Minh T. Ngày 27/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 con chim chích chòe lửa bông cho anh Bùi Minh T.

Ngày 27/3/2018, H đã tự nguyện bồi thường chiếc lồng chim cho anh T, số tiền: 2.500.000 đồng. Sau khi nhận tiền, anh T không có yêu cầu gì.

Ngoài ra, Bùi Minh H còn thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản tại địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ ngày 06/11/2017, Bùi Minh H cùng H3 (Chưa xác định nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave (Không rõ biển số) đi trên các tuyến đường tại địa bàn thành phố B, để trộm cắp chim. Khi đi ngang nhà anh Phạm Văn H1, địa chỉ: đường N, phường T, thành phố B, H nhìn thấy có 01 lồng chim làm bằng nan tre, màu vàng đục, bên trong có 01 con chim vành khuyên, lông màu vàng, treo trên dây điện dưới mái tôn trước sân nhà anh H1 nên H rủ H3 trộm cắp. Lúc này, H3 dựng xe ngoài đường và đứng canh giới, còn H nhặt 01 cây gỗ dài khoảng 1,5m, tròn, đường kính khoảng 02cm ở ngoài đường, rồi dùng cây này móc lồng chim vành khuyên xuống. Sau đó, H ném cây gỗ ngoài đường rồi H3 điều khiển xe mô tô chở H mang theo lồng chim và chim trộm cắp được về cất giấu tại phòng trọ của H ở hẻm N, phường T, thành phố B. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 lồng chim và 01 con chim vành khuyên, để phục vụ công tác điều tra. Đối với 01 cây gỗ tròn dài khoảng 1,5m, đường kính khoảng 02cm, sau khi phạm tội H đã vứt bỏ ngoài đường, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 91/KLĐG ngày 23/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- 01 lồng chim bằng tre, màu vàng đục, hình trụ kích thước (40x50) cm; **trị giá: 200.000 đồng;**

- 01 con chim vành khuyên, lông màu vàng (đã trưởng thành); **trị giá: 1.400.000 đồng.**

Tổng giá trị tài sản: **1.600.000 đồng.**

Quá trình điều tra xác định: 01 lồng chim và 01 con chim vành khuyên, lông màu vàng, là tài sản của anh Phạm Văn H1. Ngày 27/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 lồng chim và 01 con chim vành khuyên, lông màu vàng cho anh H1 nhận quản lý. Sau khi nhận lại tài sản anh H1 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lần thứ hai: Khoảng 22 giờ ngày 14/11/2017, Bùi Minh H điều khiển xe mô tô biển số 47H3 – 1295 đi ngang dãy phòng trọ của anh Phạm Võ Phương N, địa chỉ: đường H, phường T, thành phố B. H nhìn thấy có 01 lồng chim bằng kim loại, bên trong có 01 con chim Cu gáy, treo dưới mái tôn trước phòng trọ nên nảy sinh ý định trộm cắp. H dựng xe ngoài đường, nhặt 01 cây gỗ dài khoảng 1,5m, đường kính khoảng 02cm rồi trèo qua hàng rào B40 vào bên trong sân dãy phòng trọ, dùng cây gỗ móc lồng chim Cu gáy xuống. Sau đó, H ném cây gỗ đi rồi điều khiển xe mô tô biển số 47H3 – 1295 chở lồng chim và chim trộm cắp được về cất giấu tại phòng trọ của H ở hẻm N, phường T, thành phố B. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 lồng chim và 01 con chim Cu gáy. Đối với 01

cây gỗ tròn, dài khoảng 1,5m, đường kính khoảng 02cm, sau khi phạm tội H đã vứt bỏ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 92/KLĐG ngày 23/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- 01 lồng chim bằng kim loại, kiểu dáng lồng bầy, cao 40cm; **trị giá: 300.000 đồng;**
- 01 con chim Cu gáy (đã trưởng thành); **trị giá: 800.000 đồng.**

Tổng giá trị tài sản: 1.100.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: 01 lồng chim bằng kim loại, kiểu dáng lồng bầy và 01 con chim Cu gáy, là tài sản của anh Phạm Võ Phương N. Ngày 27/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại: 01 lồng chim và 01 con chim Cu gáy cho anh N. Sau khi nhận lại tài sản anh N không yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số: 171/CT-VKS-BMT ngày 12/6/2018 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố Bùi Minh H về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Bùi Minh H mức án từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả: 02 con chim chích choè lửa cho anh Trần Văn N, 01 lồng chim bằng gỗ, hình hộp chữ nhật; 01 con chim chào mào, lông màu đen – trắng và 01 con gà tre màu đen trắng, 01 lồng chim và 01 con chim vành khuyên, lông màu vàng cho anh Phạm Văn H1, 01 con chim chích choè lửa bông cho anh Bùi Minh T, 01 lồng chim và 01 con chim Cu gáy cho anh Phạm Võ Phương N là các chủ sở hữu.

- Biển số 47H3 – 1295, là biển số giả nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Especial, màu sơn xanh, gắn biển số 47H1-036.22 và 01 chiếc lồng chim thu giữ của H là phương tiện Bùi Minh H dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP.Buôn Ma Thuột đã trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu HuangHe, màu sơn xanh, số máy: 152FM – 00090865, số khung: XCHL02Y – 0090865 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47H3 – 1295 cho anh Phạm Duy T1.

- Chấp nhận việc bị cáo Bùi Minh H đã tự nguyện bồi thường cho anh Bùi Minh T chiếc lồng chim trị giá 2.500.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, Người bị hại anh Trần Văn N, Phạm Văn H1, Bùi Minh T, Phạm Võ Phương N xác định đã nhận lại tài sản bị H trộm cắp, anh T đã nhận 2.500.000 đồng tiền bồi thường chiếc lồng chim và đều không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Duy T1 xác định đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HuangHe, màu sơn xanh, số máy: 152FM – 00090865, số khung: XCHL02Y – 0090865 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47H3 – 1295 và không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Ngọc S, ông Lâm Văn H2, bà Nguyễn Thị Hồng D và chị Nguyễn Thị Vân A đều không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột truy tố đối với bị cáo Bùi Minh H là có cơ sở, đúng pháp luật.

Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Vào khoảng 12h30' ngày 05/01/2018, tại Thôn M xã C, Thành phố B, bị cáo Bùi Minh H đã có hành vi trộm cắp 02 con chim chích chòe lửa của anh Trần Văn N có giá trị 3.000.000 đồng; Vào sáng 26/01/2018, tại đường N, phường T, thành phố B bị cáo Bùi Minh H đã có hành vi trộm cắp 01 con chim chào mào, 01 lồng chim bằng gỗ và 01 con gà tre của anh Phạm Văn H1 có giá trị 2.200.000 đồng và khoảng 10 giờ ngày 27/03/2018 tại đường Y, phường E, Thành phố B bị cáo Bùi Minh H có hành vi trộm cắp 01 con chim chích chòe lửa bông của anh Bùi Minh T có giá trị 4.000.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo Bùi Minh H thực hiện đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....”

[2] Bùi Minh H là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến đều bị trừng trị nghiêm minh. Song do ý thức coi thường pháp luật, tham lam tư lợi, lười lao động, nghiện chất ma túy nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã gây ra. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội; Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo và để đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh T giá trị chiếc lồng chim 2.500.000 đồng, phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện 03 lần trộm cắp; Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Do đó cần xem xét tăng nặng hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi trộm cắp lồng chim và 01 con chim vành khuyên của anh Phạm Văn H1 vào ngày 06/11/2017; trộm cắp 01 con chim cu gáy của anh Phạm Võ Phương N vào ngày 14/11/2017. Do trị giá tài sản trong mỗi lần trộm cắp dưới 2.000.000 đồng và tại thời điểm trộm cắp, Bùi Minh H chưa có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản; hành vi phạm tội không liên tiếp nên hành vi của H không cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H là phù hợp.

Đối với anh Phan L1, là người kể cho H biết việc anh Bùi Minh T có nuôi chim chích chòe lửa bông nhưng anh L1 không rủ và không biết việc H trộm cắp chim của anh T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với đối tượng H3 là người điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh (không xác định biển số xe) chở H đi trộm cắp lồng chim và chim vành khuyên của anh Phạm Văn H1 vào ngày 06/11/2017. Chiếc xe mô tô trên là của H3. Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch và chưa làm việc được với đối tượng H3 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không thu giữ được chiếc xe mô tô trên. Đồng thời, tách hành vi của H3 ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử lý vật chứng trả: 02 con chim chích choè lửa cho anh Trần Văn N, 01 lồng chim bằng gỗ, hình hộp chữ nhật; 01 con chim chào mào, lông màu đen – trắng và 01 con gà tre màu đen trắng, 01 lồng chim và 01 con chim vành khuyên, lông màu vàng cho anh Phạm Văn H1; 01 con chim chích choè lửa bông cho anh Bùi Minh T; 01 lồng chim và 01 con chim Cu gáy cho anh Phạm Võ Phương N là các chủ sở hữu, là phù hợp nên chấp nhận.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu HuangHe, màu sơn xanh, số máy: 152FM – 00090865, số khung: XCHL02Y – 0090865 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47H3 – 1295 cho anh Phạm Duy T1 là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp nên chấp nhận.

Biển số 47H3 – 1295, là biển số giả và 01 đoạn dây thép dài khoảng 80cm, tròn, đường kính 0,02cm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Especial, màu sơn xanh, số loại 110, số máy nguyên thủy VSAIP52FMH3003848, số khung nguyên thủy VSABCH063SA016013 và 01 lồng chim thu giữ của H là phương tiện Bùi Minh H dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với biển số xe 47H1-036.22 là biển số đăng ký của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xám bạc, số máy: 5C63505081, số khung: RLCS5C630BY505028, do chị Nguyễn Thị Vân A đăng ký đứng tên chủ sở hữu bị mất trộm vào tháng 8/2017 tại địa bàn huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tách biển số 47H1-036.22 ra khỏi vụ án và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện C, để tiếp tục xử lý là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Bùi Minh H và anh Bùi Minh T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường chiếc lồng chim mà H đã làm hư hỏng của anh T số tiền 2.500.000 đồng.

[9] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo Bùi Minh H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt (ngày 27/3/2018).

* **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả: 02 con chim chích choè lửa cho anh Trần Văn N; 01 lồng chim bằng gỗ, hình hộp chữ nhật; 01 con chim chào mào, lông màu đen – trắng và 01 con gà tre màu đen trắng, 01 lồng chim và 01 con chim vành khuyên, lông màu vàng cho anh Phạm Văn H1; 01 con chim chích choè lửa bông cho anh Bùi Minh T; 01 lồng chim và 01 con chim Cu gáy cho anh Phạm Võ Phương N là các chủ sở hữu.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu HuangHe, màu sơn xanh, số máy: 152FM – 00090865, số khung: XCHL02Y – 0090865 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47H3 – 1295 cho anh Phạm Duy T1.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 biển số xe 47H3 – 1295 và 01 đoạn dây thép dài khoảng 80cm, tròn, đường kính 0,02cm.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Especial, màu sơn xanh, số loại 110, số máy nguyên thủy VSAIP52FMH3003848, số khung nguyên thủy VSABCH063SA016013 và 01 lồng chim bằng nan tre, có 60 nan tre, hình trụ, cao 43cm, đường kính đáy 40cm đã qua sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/6/2018 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tách biển số 47H1-036.22 ra khỏi vụ án và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và khoản 1 Điều 589 của Bộ luật dân sự.

- Chấp nhận việc bị cáo Bùi Minh H đã tự nguyện bồi thường cho anh Bùi Minh T số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

* **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Minh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. B;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Dư